

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST

Ngày: 27/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH HƯNG YÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Hệ;

Ông Phạm Minh Đức;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Mạnh Quyền - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh Tuấn - kiểm sát viên.

Ngày 27/8/2020 tại Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 06/8/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS ngày 13/8/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn C**, sinh năm 1962 tại phường MK, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Số G/Z, đường LHP, phường MK, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); Vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1962; Có 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:** Châu Vũ Bích N, sinh ngày 09/4/2014

**\* Đại diện theo pháp luật của người bị hại:** Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1980. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Số P/Z đường LHP, phường MK, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

**\* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Bà Đỗ Thị Hải - Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 04/4/2020, Phạm Văn C đang ngồi ăn cơm, uống rượu tại ngôi nhà cấp bốn của mình cùng với vợ là chị Phạm Thị H và các con là Phạm Thanh H1, Đặng Thị Phương T2, Phạm Huy H3, Phạm Văn N, cháu là Phạm Thảo A. Trong lúc cả nhà đang ăn cơm thì cháu Vũ Bích N là con gái của anh Vũ Văn H5 và chị Nguyễn Thị T (cháu N là hàng xóm của C có họ xa và gọi C là Bác) đi sang nhà C chơi và ăn cơm cùng gia đình nhà C. Sau khi cả nhà ăn cơm xong thì vợ, con, cháu của C đi lên ngôi nhà mái bằng (cùng trong khuôn viên đất) để ngủ còn C lên chiếc giường gỗ trong phòng giữa của ngôi nhà cấp bốn này để nằm ngủ trưa cùng với cháu N (cháu N thường xuyên ngủ trưa cùng với C tại đây). Trong lúc đang ngủ C thấy cháu N tụt quần xuống ngang đầu gối để gãi ngứa ở âm hộ, khi nhìn thấy âm hộ của cháu N thì C cảm thấy kích thích nên đã nảy sinh ý định sờ vào bộ phận sinh dục của cháu N. C đã dùng cả bàn tay trái của mình sờ và xoa xoa xung quanh âm hộ của cháu N rồi xoa dọc từ trên xuống dưới. C sờ âm hộ cháu N được một lúc thì C dùng tay phải của mình kéo khóa quần, kéo dương vật của C ra và dùng tay phải vuốt lên, vuốt xuống dọc theo dương vật, được hai đến ba lần thì xuất tinh. Lúc này, tay trái của C vẫn xoa, sờ vào bướm cháu N. Sau khi xuất tinh xong, C tiếp tục ngủ. Đến khoảng hơn 13 giờ 30 phút cùng ngày C tỉnh dậy thì thấy cháu N vẫn nằm ngủ ở bên cạnh nên C dậy trước đi ra vườn làm việc. Cháu N tỉnh dậy thì đi về nhà mình chơi đến khoảng 21 giờ cùng ngày cháu N nói với chị T là mình bị đau, rát ở âm hộ nên chị T kiểm tra thì phát hiện âm hộ của cháu N có nhiều vết trầy xước nên chị T hỏi thì cháu N nói là bị C dùng tay sờ, đưa Cm vào âm hộ. Sau đó chị T đã tố cáo sự việc với Cơ quan điều tra.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chăn len, một mặt màu đỏ xanh, một mặt màu nâu trắng, kích thước (1,6x2,2) m; 01 chăn màu vàng cam, kích thước (1,8x2,27)m; 01 Cốc Cối nhựa màu xanh - trắng - vàng có kích thước (1,6 x 2,07)m; 01 Cốc gối vỏ màu hồng, in hình hoa màu xanh - đỏ - trắng - vàng, kích thước (0,74 x 0,43)m; 01 Cốc gối in hình hoa màu tím - nâu - vàng kích thước (0,7 x 0,55)m; 01 Cốc gối in hoa văn hình hoa màu đỏ - tím - xanh. Tất cả đều đã qua sử dụng.

- 01 áo sơ mi cộc tay màu đen, in hoa văn màu trắng nâu, trên cổ áo gắn mác có dòng chữ “79-FOR MEN BH”; 01 quần sooc vải màu đen, trên mép túi quần trái có mác in số “30”; 01 quần dài vải màu đen, trên cạp quần có mác in dòng chữ “Made in VietNam”. Tất đều đã qua sử dụng.

- 01 Cốc quần lót màu hồng, chấm bi, trên cạp quần có thắt một Cốc lơ màu hồng đậm; 01 Cốc áo màu hồng, mặt trước áo có chữ “MSN” có họa tiết hình thẻ màu trắng, có thêu dòng chữ TIPBSPBSOPSTAPAITONFBEROOGCOPASENO, có họa tiết trái tim màu vàng, phía bên trong cổ áo có chữ Tien Thanh Made in Viet Nam; 01 Cốc quần dài trẻ em màu xám, cạp quần chun, phía trước đũng quần gắn mác ghi chữ S, ống quần

bên trái có thêu số 3 hình đầu con mèo và chữ Miu Miu màu trắng. Tất cả đều đã qua sử dụng.

- 01 USB, màu đen, bên trong chứa file video ghi hình nội dung C tự trình bày. Được niêm phong trong một phong bì dán kín, có chữ ký của những người tham dự, ký hiệu “USB C”.

- 03 đĩa DVD chứa file ghi âm do chị Nguyễn Thị T giao nộp cho Cơ quan CSĐT.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 01/2020/XHTD ngày 09/4/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hưng Yên kết luận (tại thời điểm giám định):

- *Màng trinh của cháu Vũ Bích N không bị rách.*
- *Âm hộ không thấy tổn thương dạng sưng nề, không trợt loét, không có điểm rách.*
- *Âm đạo không tổn thương.*
- *Viêm phần phụ và viêm quanh hậu môn (Âm hộ; tầng sinh môn và quanh Hậu môn có lớp giả mạc màu trắng bạc bao phủ mỏng trên bề mặt da).*
- *Khi thăm khám do phản xạ của người bệnh làm bong một phần lớp giả mạc của tầng sinh môn tạo vết rách nhỏ, nông và rớm máu dọc vị trí 06 giờ.*
- *Không thấy tình trùng trong dịch âm đạo của cháu Vũ Bích N.*
- *Cháu Vũ Bích N không mắc các bệnh truyền nhiễm: HIV; Viêm gan B; Viêm gan C; Lậu (Bút lục số 37-40).*

Tại bản kết luận giám định số 2702/C09-P6 ngày 03/6/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- *Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong mẫu cần giám định.*
- *Tiếng nói của người nam giới được gọi là “bác” trong mẫu cần giám định và tiếng nói của Phạm Văn C trong mẫu so sánh là của cùng một người.*

Tại Bản kết luận giám định số 2716/C09-TT3 ngày 12/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Trên 02 Céc chặn ký hiệu M1 (là 02 Céc chặn thu giữ trên giường của bị can Phạm Văn C) và Céc quần lót ký hiệu M5 (là Céc quần lót cháu N mặc khi ngủ trưa tại nhà bị can C ngày 04/4/2020) có tình trùng của Phạm Văn C.*

Tại Cơ quan điều tra Cháu Vũ Bích N khai: Trưa ngày 04/4/2020, cháu N sang nhà bị can C chơi như hàng ngày và ăn cơm tại đây cùng gia đình bị can C tại gian nhà dưới (nhà cấp bốn). Ăn xong cháu N lên giường của C nằm trước (cháu N thường ngủ tại đây) sau đó C lên giường nằm sau. C nằm phía trong, cháu N nằm phía ngoài. Khi đang nằm ngủ thì cháu N thấy C dùng tay tụt, cởi quần dài và quần lót đến ngang đùi rồi dùng tay trái sờ, xoa, gầy vào bướm (âm hộ) của cháu và bế cháu lên bụng và dùng Cm (dương vật) của C chạm vào bướm (âm hộ) cháu. Sau đó để cháu nằm xuống, cháu N dậy đi xuống giường đi ra ngoài thì C ôm ngang cháu lại và nói “không được nói cho bố mẹ biết” rồi cháu N chạy đi chơi. Tuy nhiên C không thừa nhận việc cởi quần cháu N, không thừa nhận dùng tay gầy vào bướm, dùng Cm (dương vật) của C

chạm vào bướm của cháu N mà chỉ thừa nhận có dùng tay xoa vào bướm của cháu N. Do quá trình, C có hành vi phạm tội đối với cháu N không có ai khác chứng kiến nên không đủ căn cứ chứng minh C đã có hành vi tụt quần cháu N, dùng tay của C gảy vào bướm, dùng chim (dương vật) của C chạm vào bướm (âm hộ) của cháu N.

Về vấn đề trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho cháu N là chị Nguyễn Thị T không có yêu cầu đề nghị gì với bị can Phạm Văn C về vấn đề trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can C.

Quá trình điều tra Phạm Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKS-TPHY ngày 05/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Phạm Văn C về tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi, theo khoản 1 điều 146 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo không thắc mắc nội dung bản Cáo trạng và khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu.

- Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Đề nghị HĐXX trả hồ sơ để điều tra bổ sung, khởi tố bị cáo C về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi (Hiếp dâm chưa đạt) theo điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự với các lý do sau:

- + Lời khai của bị cáo có mâu thuẫn: Bị cáo khai khi cháu N lên ngủ thì cháu có đắp chăn. Tuy nhiên nếu cháu đắp chăn thì bị cáo không thể nhìn thấy cháu N tụt quần, đưa tay gãi bộ phận sinh dục của cháu.

- + Bị cáo khai không tụt quần mà chỉ dùng tay kéo khóa quần xuống, kéo dương vật ra khỏi quần và dùng tay vuốt dương vật để xuất tinh ra, lúc đó bị cáo nằm nghiêng người. Tuy nhiên quần của bị cáo lại không có tinh trùng mà tinh trùng lại dính ở chăn bị cáo và cháu N đắp. Điều này chứng tỏ bị cáo phải tụt quần xuống.

- + Bị cáo khai không tụt quần cháu N, không đưa dương vật của bị cáo cọ vào bộ phận sinh dục của cháu N. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cháu N lại khai bị cáo tụt quần cháu xuống, dùng tay xoa vào bộ phận sinh dục của cháu, dùng ngón tay chọc sâu vào âm hộ cháu khoảng 2cm, bế cháu lên bụng, đưa dương vật cọ vào bộ phận sinh dục của cháu N, cháu N không đồng ý kéo quần lên và tụt xuống đất đi về. Lời khai của bị cáo và lời khai của cháu N có mâu thuẫn nhưng cơ quan điều tra lại không cho đối chất để làm rõ là vi phạm tố tụng.

- + Mục đích ban đầu của bị cáo là xâm phạm tình dục đối với cháu N nhưng do bộ phận sinh dục của cháu còn nhỏ nên bị cáo không dứt dương vật vào được.

- + Bị cáo không biết chữ nhưng khi lấy lời khai của bị cáo lại không có mặt người làm chứng. Như vậy việc lấy lời khai vi phạm tố tụng.

- Quan điểm đại diện người bị hại: Không có ý kiến gì về tội danh của bị cáo mà Viện kiểm sát thành phố H đã truy tố. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Không nhất trí với ý kiến của bà Hải về việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung, khởi tố bị cáo về tội Hiếp dâm vì kết quả giám định đã xác định màng trinh của cháu N vẫn còn, cháu chỉ bị xước ở bên ngoài; không nhất trí việc cho bị cáo và cháu N đối chất vì như vậy sẽ gọi lại cho cháu nhớ lại sự việc, ảnh hưởng đến cháu.

- Quan điểm đại diện Viện kiểm sát:

+ Giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng.

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 146, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo Phạm Văn C từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/4/2020.

+ Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu cho tiêu hủy 01 chăn len, 01 chăn màu vàng cam, 03 chiếc gối, 01 áo sơ mi cộc tay màu đen, 01 quần sooc vải màu đen, 01 chiếc quần lót màu hồng, 01 chiếc áo màu hồng, 01 chiếc quần dài trẻ em màu xám. Tất cả đều đã qua sử dụng.

+ Về án phí: Bị cáo phả chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại Cơ quan Điều tra ban đầu bị cáo C khai đã dùng tay trái xoa vào âm hộ của cháu N, sau đó đưa ngón trỏ vào bên trong âm hộ của cháu N khoảng 2cm. Nhưng sau đó bị cáo lại thay đổi lời khai, khẳng định chỉ dùng tay trái xoa âm hộ cháu N, xoa dọc từ trên xuống nên ngón tay trượt dọc lọt qua bên ngoài khe âm hộ của cháu N, bị cáo không đưa ngón tay hay dương vật vào trong âm hộ của cháu N. Việc bị cáo thay đổi lời khai này có cơ sở chấp nhận bởi lẽ với độ tuổi của cháu N thì kích thước âm hộ của cháu còn rất nhỏ, nếu bị cáo đưa ngón tay vào sâu 2cm hoặc hoặc dương vật vào trong thì sẽ gây tổn thương cho cháu như bị xước, phù nề, sưng... Tuy nhiên tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 01/2020/XHTD ngày 09/4/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hưng Yên đã kết luận: Âm hộ của cháu N không thấy tổn thương dạng sưng nề, không trợt loét, không có điểm rách, màng trinh không bị rách.

Tại cơ quan điều tra cháu N khai bị cáo C tụt quần cháu xuống, đặt cháu nằm lên bụng bị cáo rồi đặt cháu N nằm nghiêng, bị cáo tụt quần của bị cáo xuống gần bẹn và cho dương vật của bị cáo vào âm hộ cháu, dùng tay cầm dương vật lắc đi lắc lại rồi cho dương vật ra, lấy ngón tay chỏ chọc vào âm hộ cháu. Tuy nhiên bị cáo không thừa nhận như cháu N đã khai. Bị cáo khai do cháu N bị ngứa, tụt quần ra gãi, bị cáo xoa âm hộ cho cháu đỡ ngứa, khi xoa thì bị cáo bị kích thích nên đã dùng tay phải kéo khóa quần, rút dương vật ra rồi dùng tay vuốt lên, vuốt xuống để xuất tinh. Do quá trình bị cáo C có hành vi phạm tội đối với cháu N không có ai chứng kiến nên không đủ căn cứ chứng minh bị cáo C đã tụt quần cháu N, đưa dương vật vào âm hộ cháu N, cũng như dùng ngón tay chọc vào âm hộ cháu. Bản kết luận giám định pháp y cũng xác định không thấy tinh trùng trong dịch âm đạo của cháu Vũ Bích N. Mặt khác trong hoàn cảnh lúc đó chỉ có bị cáo và cháu N ngủ tại nhà dưới, còn vợ con và cháu của bị cáo đều ngủ ở nhà trên, bị cáo hoàn toàn có thể thực hiện được hành vi giao cấu với Nguyệt mà không sợ bị phát hiện nên không có đủ căn cứ xác định bị cáo có mục đích quan hệ tình dục với cháu N.

Từ những phân tích trên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng gần 13 giờ ngày 04/4/2020, tại nhà của Phạm Văn C ở số G/Z đường LHP, phường MK, thành phố H, C đã có hành vi dùng tay trái xoa, sờ vào âm hộ cháu Vũ Bích N để tự thỏa mãn nhu cầu của bản thân nhưng không nhằm mục đích quan hệ tình dục hoặc quan hệ tình dục khác với cháu N.

Theo hướng dẫn tại điểm a khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì: Dâm ô là hành vi của người cùng giới tính hoặc khác giới tính dùng bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm tiếp xúc (như đụng chạm, cọ sát, chà sát) về thể chất trực tiếp hoặc gián tiếp qua lớp quần lót vào bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm hoặc bộ phận khác của người dưới 16 tuổi. Do vậy hành vi trên của Phạm Văn C đủ yếu tố cấu thành tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi, quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự. Việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Phạm Văn C về tội danh và áp dụng điều luật như bản Cáo trạng viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Việc người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị trả hồ sơ để điều tra bổ sung theo hướng khởi tố bị cáo C về tội Hiếp dâm đối với người dưới 16 tuổi là không có căn cứ. Đặc biệt việc đề nghị cho bị cáo và cháu N đối chất với nhau sẽ gây ảnh hưởng đến tâm lý và sự phát triển của cháu N.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về thân thể, nhân phẩm, danh dự và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của cháu N, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để giáo dục bị cáo sau này không tái phạm, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của bị cáo không liên quan đến công việc của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho cháu N là chị Nguyễn Thị T không có yêu cầu đề nghị gì đối với bị cáo nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chăn len, 01 chăn màu vàng cam, 03 chiếc gối, 01 áo sơ mi cộc tay màu đen, 01 quần sooc vải màu đen, 01 chiếc quần lót màu hồng, 01 chiếc áo màu hồng, 01 chiếc quần dài trẻ em màu xám là những đồ dùng của bị cáo và bị hại là cháu N, bị cáo và đại diện theo pháp luật của cháu N đều không có nhu cầu sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy do những vật này không có giá trị sử dụng.

Đối với 01 USB, màu đen, bên trong chứa file video ghi hình nội dung C tự trình bày và 03 đĩa DVD chứa file ghi âm do chị Nguyễn Thị T giao nộp là tài liệu, chứng cứ nên được lưu giữ trong hồ sơ, không xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Văn C phạm tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/4/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy:

- 01 chăn len, một mặt màu đỏ xanh, một mặt màu nâu trắng, kích thước (1,6x2,2) m, đã qua sử dụng; 01 chăn màu vàng cam, kích thước (1,8x2,27) m, đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh - trắng - vàng có kích thước (1,6 x 2,07)m đã qua sử dụng; 01 chiếc gối vỏ màu hồng, in hình hoa màu xanh - đỏ - trắng - vàng kích

thước (0,74 x 0,43)m đã qua sử dụng; 01 chiếc gối in hình hoa màu tím - nâu - vàng kích thước (0,7 x 0,55)m đã qua sử dụng; 01 chiếc gối in hoa văn hình hoa màu đỏ - tím - xanh đã qua sử dụng.

- 01 áo sơ mi cộc tay màu đen, in hoa văn màu trắng nâu, trên cổ áo gắn mác có dòng chữ “79-FOR MEN BH”, đã qua sử dụng; 01 quần sooc vải màu đen, trên mép túi quần trái có mác in số “30”, đã qua sử dụng; 01 quần dài vải màu đen, trên cạp quần có mác in dòng chữ “Made in VietNam”, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc quần lót màu hồng, chấm bi, trên cạp quần có thắt một chiếc lơ màu hồng đậm đã qua sử dụng; 01 chiếc áo màu hồng, mặt trước áo có chữ TIPBSPBSOPSTAPAITONFBEROOGCOPASENO, có họa tiết trái tim màu vàng, phía bên trong cổ áo có chữ Tien Thanh Made in Viet Nam đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài trẻ em màu xám, cạp quần chun, phía trước đũng quần gắn mác ghi chữ S, ông quần bên trái có thêu số 3 hình đầu con mèo và chữ Miu Miu màu trắng, đã qua sử dụng

*(Số lượng, đặc điểm của vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số: 08/QĐ-VKS ngày 23/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên).*

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Tp H;
- Công an Tp H;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự Tp H;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Lý**



